

Phụ lục V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/BC-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 01 năm 2024.

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG NĂM 2023**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên Tổ chức phát hành: **Công Ty Cổ Phần Cấp Nước Đà Nẵng (Dawaco)**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 57 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.
- Điện thoại: 0236 3697 999
- Email: bantruyenthong@dawaco.com.vn
- Vốn điều lệ: 579.640.610.000 đồng
- Mã chứng khoán: DNN
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	14/4/2023	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua Báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình quản trị, kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2023.2. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2023.3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.4. Thông qua Báo cáo tài chính và Phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch tài chính và Phân phối lợi nhuận năm 2023.

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			5. Thông qua Tờ trình báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. (TT số 01/TTr-HĐQT ngày 14/4/2023). 6. Thông qua Tờ trình trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận năm 2023. (TT số 02/TTr-HĐQT ngày 14/4/2023). 7. Thông qua Tờ trình báo cáo quỹ lương và thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch quỹ lương và thù lao năm 2023. (TT số 03/TTr-HĐQT ngày 14/4/2023). 8. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023. (TT số 03/2023/TTr-BKS ngày 14/4/2023).

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Hồ Hương	Chủ tịch HĐQT	29/10/2021	
2	Hồ Minh Nam	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	29/10/2021	
3	Đặng Thanh Bình	Thành viên HĐQT không điều hành, Phó chủ tịch HĐQT	29/10/2021	
4	Lê Đức Quý	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty	29/10/2021	
5	Nguyễn Trường Ảnh	Thành viên HĐQT không điều hành	29/10/2021	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã thực hiện 04 cuộc họp Hội đồng quản trị và có 213 lần lấy ý kiến Hội đồng quản trị bằng văn bản. Tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị đều có sự tham dự đầy đủ của Ban Kiểm soát.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp %	Lý do không dự họp
-----	-----------------	---------	---------------------	---------------------	--------------------

1	Hồ Hương	Chủ tịch HĐQT	4/4	100%	
2	Hồ Minh Nam	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	4/4	100%	
3	Đặng Thanh Bình	TVHĐQT không điều hành, Phó chủ tịch HĐQT	4/4	100%	
4	Lê Đức Quý	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty	4/4	100%	
5	Nguyễn Trường Ảnh	TVHĐQT không điều hành	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc (TGD):

Hoạt động giám sát HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc được thực hiện thường xuyên, kịp thời và đầy đủ. Ngoài các phiên họp định kỳ, TGD cũng thường xuyên trao đổi với HĐQT để xử lý kịp thời và hiệu quả các vấn đề phát sinh.

HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo hình thức mở rộng để các thành viên Ban Điều hành, Ban Kiểm soát và các bộ phận chuyên môn tham gia, đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

HĐQT đã chủ động đánh giá, căn cứ tình hình thực tế của các đơn vị trong Công ty để ban hành các Nghị quyết và Quyết định theo đúng thẩm quyền và phù hợp với định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty.

Trong năm 2023, HĐQT đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

Hiện nay, hoạt động quản lý và điều hành của Ban điều hành rất hiệu quả, đảm bảo các nhiệm vụ được HĐQT chỉ đạo thực hiện tốt, các thành viên của Ban điều hành là một trong các thành viên của các Ban chỉ đạo chống thất thu, Ban chỉ đạo chống thất thoát, Ban cố vấn trực thuộc HĐQT.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT (Báo cáo năm 2023):

Trong năm 2023, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định về những vấn đề cụ thể như sau:

a. Nghị quyết: Tổng cộng 04 Nghị quyết

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	22/02/2023	V/v thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
2	02/NQ-HĐQT	07/6/2023	V/v thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023	100%
3	03/NQ-HĐQT	02/8/2023	V/v tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2023 (9%)	100%
4	04/NQ-HĐQT	26/12/2023	V/v tạm ngưng hoạt động Công ty TNHH MTV Xây lắp Cấp thoát nước (Dawacon).	100%

b. Quyết định: Tổng cộng 07 Quyết định

Stt	Số quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	28/2/2023	V/v Đồng ý cho cán bộ đi nước ngoài
2	02/QĐ-HĐQT	14/3/2023	V/v Điều chỉnh, sửa đổi một số điều của Quy chế chi tiêu nội bộ Công ty CP Cấp nước Đà Nẵng
3	03/QĐ-HĐQT	27/3/2023	V/v Thành lập các tiểu ban giúp việc Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Cấp nước Đà Nẵng
4	04/QĐ-HĐQT	25/5/2023	V/v Đồng ý cho cán bộ đi công tác nước ngoài
5	05/QĐ-HĐQT	30/6/2023	V/v Ban hành quy chế quản lý tài chính
6	06/QĐ-HĐQT	30/6/2023	V/v Ban hành quy định về lựa chọn nhà thầu cung cấp nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, dịch vụ tư vấn để đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của Công ty CP Cấp nước Đà Nẵng
7	07/QĐ-HĐQT	30/6/2023	V/v Ban hành Quy định về quản lý vật tư, thiết bị tại Công ty CP Cấp nước Đà Nẵng.
8	08/QĐ-HĐQT	28/7/2023	V/v Điều chỉnh Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty.

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Thu Hà	Trưởng BKS	29/10/2021	Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Kế toán

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
2	Phạm Thị Quế Chi	Thành viên BKS, Kiểm soát viên chuyên trách kiêm Giám đốc Ban Hành chính – Nhân sự	29/10/2021	Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Kế toán
3	Thái Quốc Khánh	Thành viên BKS không chuyên trách	29/10/2021	Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán; Thạc sỹ Tài chính; Tiến sĩ Quản trị Kinh doanh

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Thu Hà	Trưởng BKS	04	100%	100%	
2	Phạm Thị Quế Chi	Thành viên BKS Kiểm soát viên chuyên trách kiêm Giám đốc Ban Hành chính – Nhân sự	04	100%	100%	
3	Thái Quốc Khánh	Thành viên BKS không chuyên trách	04	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông:

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban. Tham gia đóng góp ý kiến với những nội dung liên quan đến công tác sản xuất kinh doanh như: quản lý vật tư hàng tồn kho, đẩy nhanh quyết toán các công trình XD/CB, quy chế tiền lương.
- Giám sát hoạt động của HĐQT, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban TGD theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.
- BKS đã kiểm tra, giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban TGD trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành Công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của Đại hội đồng cổ đông.
- BKS đã đề xuất danh sách đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC bán niên và cả năm 2023.
- BKS thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023.

4. Sự phối hợp giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Các thành viên BKS đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của BKS và Trưởng ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trên cơ sở các nội dung cuộc họp, BKS đã chuẩn bị các ý kiến đóng góp thuộc thẩm quyền, sát với tình hình kinh doanh nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

BKS thường xuyên trao đổi HĐQT, Ban điều hành và các Giám đốc, Phó Giám đốc ban trong Công ty để đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực trong việc thực hiện các nhiệm vụ SXKD của Công ty nhằm đạt các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.

Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo quy định của Luật Chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

5. Các hoạt động khác của BKS:

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty, xem xét các Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty trong năm 2023, xem xét việc tuân thủ và chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn trong sản xuất kinh doanh, các rủi ro tiềm ẩn (nếu có).

IV. Ban điều hành (BDH):

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Hồ Minh Nam	10/11/1975	Thạc sỹ kỹ thuật cơ sở hạ tầng	01/11/2021
2	Lê Đức Quý	01/01/1964	Cử nhân kinh tế	01/11/2021
3	Trần Phước Thương	01/01/1966	Kỹ sư hóa, Cử nhân kinh tế	14/12/2021
4	Phan Thịnh	04/01/1969	Cử nhân kinh tế	01/11/2021

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Phan Thịnh	04/01/1969	Cử nhân kinh tế	01/11/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Trong năm 2023, Công ty không tham gia các khóa đào tạo về quản trị Công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2023 và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty):

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ủy ban Nhân dân thành phố Đà Nẵng		Không						Bên đầu tư
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Đà Nẵng Miền Trung		Không						Bên đầu tư
3	Hồ Hương		Chủ Tịch HĐQT						Người nội bộ
3.1	Bùi Tá Hựu								Bố vợ
3.2	Trần Thị Thư								Mẹ vợ
3.3	Bùi Thị Kim Ánh								Vợ
3.4	Hồ Bùi Văn Quang		Nhân viên Công nghệ thông tin						Con trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3.5	Hồ Bùi Văn Trung								Con trai
3.6	Hồ Thị Trinh								Em trai
3.7	Hồ Văn Quê								Em trai
3.8	Hồ Văn Thủy								Em trai
3.9	Hồ Tuấn Anh								Em trai
3.10	Hồ Văn Thắng								Em trai
3.11	Phạm Thị Trí								Chị dâu
3.12	Lê Văn Mười								Anh rể
3.13	Nguyễn Thị Hoàng Dung								Em dâu
3.14	Huỳnh Thị Mỹ Lan								Em dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3.15	Võ Thị Thu Thủy								Em dâu
3.16	Trương Thị Thanh Châu								Em dâu
4	Đặng Thanh Bình		Phó Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT không điều hành						Người nội bộ
4.1	Mai Thị Ba								Mẹ đẻ
4.2	Ngô Thị Yên Linh								Vợ
4.3	Đặng Thị Lan Ngọc								Con gái
4.4	Đặng Ngọc Hoàng								Con trai
4.5	Hồ Minh Khiết		Giám đốc Ban Vật tư						Con rể
4.6	Đặng Thị Xuân								Chị gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
4.7	Đặng Thanh Hồng								Anh trai
4.8	Mai Thị Lộc								Em dâu
4.9	Đặng Thị Tâm								Em gái
4.10	Ngô Văn Vinh								Em rể
4.11	Đặng Thanh Hiền								Em trai
4.12	Lê Thị Thùy								Em dâu
4.13	Đặng Thị Thu Thanh								Em gái
4.14	Võ Văn Cường								Em rể
4.15	Đặng Thanh Trà								Em trai
4.16	Phan Thị Trinh Nữ								Em dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5	Hồ Minh Nam		Thành viên HĐQT/ TGD Công ty						Người nội bộ
5.1	Hồ Bút								Bố đẻ
5.2	Đỗ Thị Lân								Mẹ đẻ
5.3	Phạm Kim Thoa								Mẹ vợ
5.4	Lê Phạm Hồng Điệp								Vợ
5.5	Hồ Minh Huy								Con trai
5.6	Hồ Lê Minh Hoàng								Con trai
5.7	Hồ Minh Đức								Em trai
5.8	Lê Thị Ngọc Loan								Em dâu
6	Lê Đức Quý		Thành viên						Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
			HĐQT/ Phó TGD Công ty/Người phụ trách kiểm toán nội bộ						
6.1	Trần Thị Bay								Mẹ đẻ
6.2	Nguyễn Thị Trai								Mẹ vợ
6.3	Nguyễn Thị Mỹ Trân								Vợ
6.4	Lê Nguyễn Đức Khánh		Nhân viên Kỹ thuật						Con trai
6.5	Lê Nguyễn Khánh Uyên								Con gái
6.6	Lê Đức Ngọc								Anh trai
6.7	Nguyễn Thị Kim Minh								Chị dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
7	Nguyễn Trường Ảnh		Thành viên HĐQT						Người nội bộ
7.1	Nguyễn Trường Hoàng								Bố đẻ
7.2	Lê Thị Hiệp								Mẹ đẻ
7.3	Huỳnh Thị Mỹ Dung								Vợ
7.4	Nguyễn Hoàng Nga								Con gái
7.5	Nguyễn Hoàng Thu Giang								Con gái
7.6	Nguyễn Trường Ân		Công nhân vận hành máy						Em trai
7.7	Nguyễn Thị Truyền								Em dâu
8	Trần Phước Thương		Phó Tổng giám đốc Công ty						Người nội bộ
8.1	Trần Phước Nhung								Bố đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
8.2	Đinh Thị Thu								Mẹ đẻ
8.3	Nguyễn Át								Cha vợ
8.4	Lâm Thị Tồn								Mẹ vợ
8.5	Nguyễn Thị Thanh Hưng								Vợ
8.6	Trần Nguyễn Phương Minh								Con gái
8.7	Trần Nguyễn Hoàng Phương								Con trai
8.8	Hoàng Công Huân								Con rể
8.9	Lê Thị Hoàng Phương								Con dâu
8.10	Trần Thị Xuân								Em gái
8.11	Trần Thị Mãng								Em gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
8.12	Trần Phước Mỹ								Em trai
8.13	Hoàng Tân								Em rể
8.14	Nguyễn Thị Thanh Nga								Em dâu
8.15	Võ Văn Tuấn								Em rể
9	Phan Thịnh		Kế toán trưởng Công ty kiêm Giám đốc Ban TCKT						Người nội bộ
9.1	Đặng Thị Đoan Trang								Vợ
9.2	Phan Đặng Thy Nga								Con gái
9.3	Phan Chí Nguyên								Con trai
9.4	Phan Thị Xin								Chị gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
9.5	Phan Xanh								Anh trai
9.6	Phan Thị Bình								Chị gái
9.7	Huỳnh Hữu Đáng								Anh rể
9.8	Nguyễn Thị Ngọc Lanh								Chị dâu
9.9	Nguyễn Thị Cúc								Mẹ vợ
10	Nguyễn Thị Thu Hà		Trưởng ban Kiểm soát Công ty						Người nội bộ
10.1	Trần Thị Hạnh								Mẹ đẻ
10.2	Trần Thị Tuyết								Mẹ chồng
10.3	Nguyễn Quốc Vinh								Chồng
10.4	Nguyễn Trần Phương Nghi								Con gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
10.5	Nguyễn Trần Chiêu Nghi								Con gái
10.6	Nguyễn Đồng Nam								Anh trai
10.7	Nguyễn Thị Thu Hiền								Em gái
10.8	Nguyễn Thị Kim Hoa								Em gái
10.9	Phạm Tấn Hiệp								Em rể
11	Phạm Thị Quế Chi		Kiểm soát viên chuyên trách kiêm Giám đốc Ban HCNS						Người nội bộ
11.1	Thái Thị Kim Hoa								Mẹ đẻ
11.2	Nguyễn Thị Thúy								Mẹ chồng
11.3	Lê Ngọc Thịnh								Chồng
11.4	Lê Ngọc Bảo Quyên								Con gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
11.5	Lê Ngọc Bảo Trâm								Con gái
11.6	Phạm Thị Quế Phương								Chị gái
11.7	Phạm Thị Ngọc Lan								Em gái
11.8	Ngô Vũ Anh Thy								Em rể
12	Thái Quốc Khánh		Kiểm soát viên không chuyên trách						Người nội bộ
12.1	Thái Văn Bốn								Bố đẻ
12.2	Trần Thị Ký								Mẹ đẻ
12.3	Phan Thị Sinh								
12.4	Thái Quốc Bình								Con ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
12.5	Thái Phan Gia Bảo								Con ruột
12.6	Thái Quốc Khanh								Em trai
12.7	Thái Quốc Khương		Công nhân chăm sóc khách hàng						Em trai
12.8	Trần Thị Hương An								Em dâu
12.9	Trần Thị Thiết								Em dâu
13	Lê Uyên Phương		Người phụ trách quản trị Công ty/Người được ủy quyền CBTT/ Thư ký Công ty						Người nội bộ
13.1	Lê Hồng Hà								Bố đẻ
13.2	Cao Thị Bửu								Mẹ đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
13.3	Trần Thị Ngọc Khoa								Mẹ chồng
13.4	Đỗ Cẩm Phong								Chồng
13.5	Đỗ Lê Khánh Linh								Con gái
13.6	Đỗ Lê Phương Anh								Con gái
13.7	Lê Cao Phong								Em trai
13.8	Lê Đức Uy								Em trai
14	Công đoàn Công ty								Tổ chức chính trị
15	Công ty TNHH MTV Xây lắp Cấp thoát nước Đà Nẵng								Công ty con

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1.	Ủy ban Nhân dân thành phố Đà Nẵng	Bên đầu tư		24 Trần Phú, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng	2023	Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/04/2023. Và Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT của HĐQT ngày 02/8/2023	Tổng giá trị giao dịch: 96.241.533.783 đồng (bao gồm cổ tức và các khoản thanh toán tiền công trình nước sạch..., nộp ngân sách phần chênh lệch chi phí nước thô..., phải trả ngân sách về vốn điều lệ đến hạn trả).	
2.	Công ty Cổ phần Đầu tư Đà Nẵng Miền Trung	Bên đầu tư		484-486 đường 2/9, phường Hoà Cường Nam, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng	2023	Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/04/2023. Và Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT của HĐQT ngày 02/8/2023	Cổ tức: 44.630.836.800 đồng	
3.	Công ty TNHH MTV Xây lắp Cấp thoát nước Đà Nẵng	Công ty con		10 Trịnh Công Sơn, P Hoà Cường Nam, Q Hải Châu, TP Đà Nẵng	2023		Tổng giá trị giao dịch: 10.366.008.588 đồng (bao gồm bán hàng cung cấp nước, mua hàng hoá phục vụ, phải trả người bán ngắn hạn).	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
1.									

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo). Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành. Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác. Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2023).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Hồ Hương		Chủ tịch HĐQT			0	0	
1.1	Bùi Tá Hựu							Bố vợ
1.2	Trần Thị Thư							Mẹ vợ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.3	Bùi Thị Kim Ánh							Vợ
1.4	Hồ Bùi Văn Quang		Nhân viên CNTT					Con
1.5	Hồ Bùi Văn Trung							Con
1.6	Hồ Thị Trinh							Chị
1.7	Hồ Văn Quê							Em
1.8	Hồ Văn Thủy							Em
1.9	Hồ Tuấn Anh							Em

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.10	Hồ Văn Thắng							Em
1.11	Phạm Thị Trí							Chị dâu
1.12	Lê Văn Mười							Anh rể
1.13	Nguyễn Thị Hoàng Dung							Em dâu
1.14	Huỳnh Thị Mỹ Lan							Em dâu
1.15	Võ Thị Thu Thủy							Em dâu

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.16	Trương Thị Thanh Châu							Em dâu
1.17	Ủy ban nhân dân TP Đà Nẵng					34.824.217	60,08	Đại diện 24,19% vốn của UBND thành phố Đà Nẵng
2	Đặng Thanh Bình		Phó Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT không điều hành			0	0	
2.1	Mai Thị Ba							Mẹ đẻ
2.2	Ngô Thị Yến Linh							Vợ
2.3	Đặng Thị Lan Ngọc							Con

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.4	Đặng Ngọc Hoàng							Con
2.5	Hồ Minh Khiết		Giám đốc Ban Vật tư					Con rể
2.6	Đặng Thị Xuân							Chị
2.7	Đặng Thanh Hồng							Anh
2.8	Mai Thị Lộc							Em dâu
2.9	Đặng Thị Tâm							Em
2.10	Ngô Văn Vinh							Em rể
2.11	Đặng Thanh Hiền							Em

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.12	Lê Thị Thủy							Em dâu
2.13	Đặng Thị Thu Thanh							Em
2.14	Võ Văn Cường							Em rể
2.15	Đặng Thanh Trà							Em
2.16	Phan Thị Trinh Nữ							Em dâu
2.17	Công ty Cổ phần Đầu tư Đà Nẵng Miền Trung					20.286.744	35	Ông Đặng Thanh Bình làm CT HĐQT
2.18	Công ty Cổ phần Cấp nước KonTum					0	0	Ông Đặng Thanh Bình làm Chủ tịch HĐQT

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.19	Công ty CP Thủy Điện A Vương					0	0	Ông Đặng Thanh Bình làm Thành viên HĐQT
3	Hồ Minh Nam		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			7000	0,01208	
3.1	Hồ Bút							Bố đẻ
3.2	Đỗ Thị Lân							Mẹ đẻ
3.3	Phạm Kim Thoa							Mẹ vợ
3.4	Lê Phạm Hồng Diệp							Vợ
3.5	Hồ Minh Huy							Con
3.6	Hồ Lê Minh Hoàng							Con

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.7	Hồ Minh Đức							Em
3.8	Lê Thị Ngọc Loan							Em dâu
3.9	Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng					34.824.217	60,08	Đại diện 21,56% vốn của UBND TP Đà Nẵng
4	Lê Đức Quý		Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD/ Người phụ trách kiểm toán nội bộ			0	0	
4.1	Trần Thị Bay							Mẹ đẻ
4.2	Nguyễn Thị Trai							Mẹ vợ
4.3	Nguyễn Thị Mỹ Trân							Vợ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.4	Lê Nguyễn Đức Khánh		Nhân viên Ban KHKT					Con
4.5	Lê Nguyễn Khánh Uyên							Con
4.6	Lê Đức Ngọc							Anh
4.7	Nguyễn Thị Kim Minh							Chị dâu
4.8	Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng					34.824.217	60,08	Đại diện 14,33% vốn của UBND TP Đà Nẵng
5	Nguyễn Trường Ảnh		Thành viên HĐQT không điều hành			4.600	0,00794	
5.1	Nguyễn Trường Hoàng							Bố đẻ
5.2	Lê Thị Hiệp							Mẹ đẻ
5.3	Huỳnh Thị Mỹ Dung							Vợ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.4	Nguyễn Hoàng Nga							Con
5.5	Nguyễn Hoàng Thu Giang					2.000	0,00345	Con
5.6	Nguyễn Trường Ân					6.800	0,01173	Em
5.7	Nguyễn Thị Truyền							Em dâu
5.8	Công ty Cổ phần Cấp nước KonTum					0	0	Ông Nguyễn Trường Ảnh làm Thành viên HĐQT kiêm Trưởng ban kiểm toán
6	Trần Phước Thương		Phó Tổng Giám đốc			7.000	0,01208	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.1	Trần Phước Nhung							Bố đẻ
6.2	Đinh Thị Thu							Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Át							Cha vợ
6.4	Lâm Thị Tồn							Mẹ vợ
6.5	Nguyễn Thị Thanh Hưng							Vợ
6.6	Trần Nguyễn Phương Minh							Con
6.7	Trần Nguyễn Hoàng Phương							Con
6.8	Hoàng Công Huân							Con rể

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.9	Lê Thị Hoàng Phương							Con dâu
6.10	Trần Thị Xuân							Em
6.11	Trần Thị Mãng							Em
6.12	Trần Phước Mỹ							Em
6.13	Hoàng Tân							Em rể
6.14	Nguyễn Thị Thanh Nga							Em dâu
6.15	Võ Văn Tuấn							Em rể
7	Phan Thịnh		Kế toán trưởng			7.200	0,01242	
7.1	Lê Thị Nhi							Mẹ đẻ
7.2	Đặng Thị Đoan Trang							Vợ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7.3	Phan Đăng Thy Nga							Con
7.4	Phan Chí Nguyên							Con
7.5	Phan Thị Xin							Chị
7.6	Phan Xanh							Anh
7.7	Phan Thị Bình							Chị
7.8	Huỳnh Hữu Đáng							Anh rể
7.9	Nguyễn Thị Ngọc Lanh							Chị dâu
7.10	Nguyễn Thị Cúc							Mẹ vợ
8	Nguyễn Thị Thu Hà		Trưởng ban kiểm soát			0	0	
8.1	Trần Thị Hạnh							Mẹ đẻ
8.2	Trần Thị Tuyết							Mẹ chồng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8.3	Nguyễn Quốc Vinh							Chồng
8.4	Nguyễn Trần Phương Nghi							Con
8.5	Nguyễn Trần Chiêu Nghi							Con
8.6	Nguyễn Đồng Nam							Anh
8.7	Nguyễn Thị Thu Hiền							Em
8.8	Nguyễn Thị Kim Hoa							Em
8.9	Phạm Tấn Hiệp							Em rể
9	Phạm Thị Quế Chi		Kiểm soát viên chuyên trách kiêm GD Ban HCNS			11.300	0,01949	
9.1	Thái Thị Kim Hoa							Mẹ đẻ
9.2	Nguyễn Văn Vinh							Bố chồng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9.3	Nguyễn Thị Thúy							Mẹ chồng
9.4	Lê Ngọc Thịnh							Chồng
9.5	Lê Ngọc Bảo Quyên							Con
9.6	Lê Ngọc Bảo Trâm							Con
9.7	Phạm Thị Quế Phương							Chị
9.8	Phạm Thị Ngọc Lan							Em
9.9	Ngô Vũ Anh Thy							Em rể
10	Thái Quốc Khánh		Kiểm soát viên không chuyên trách			0	0	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
10.1	Thái Văn Bốn							Bố đẻ
10.2	Trần Thị Ký							Mẹ đẻ
10.3	Phan Thị Sinh							Vợ
10.4	Thái Quốc Bình							Con
10.5	Thái Phan Gia Bảo							Con
10.6	Thái Quốc Khanh							Em ruột
10.7	Thái Quốc Khương		chăm sóc khách hàng			2.100	0,0036	Em ruột
10.8	Trần Thị Hương An							
10.9	Trần Thị Thiết							
11	Lê Uyên Phương		Người được ủy quyền CBTT/			0	0	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
			Người quản trị Công ty					
11.1	Lê Hồng Hà							Bố đẻ
11.2	Cao Thị Bửu							Mẹ đẻ
11.3	Trần Thị Ngọc Khoa							Mẹ chồng
11.4	Đỗ Cẩm Phong							Chồng
11.5	Đỗ Lê Khánh Linh							Con
11.6	Đỗ Lê Phương Anh							Con
11.7	Lê Cao Phong							Em

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
11.8	Lê Đức Uy							Em
12	Lê Văn Dũng		Giám đốc Công ty TNHH MTV Xây lắp & CTN Đà Nẵng			7.100	0,01225	Công ty con
12.1	Trương Văn Phong							Bố vợ
12.2	Hồ Thị Thanh Xuân							Mẹ vợ
12.3	Trương Tú Anh							Vợ
12.4	Lê Tú Vân Giang							Con
12.5	Lê Tú Châu Giang							Con

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
12.6	Lê Thị Em							Chị
12.7	Lê Thị Trinh							Chị
12.8	Lê Văn Thương							Anh
12.9	Lê Cao Nguyên							Anh
12.10	Lê Văn Lân							Anh
12.11	Lê Văn Tương							Anh
12.12	Lê Văn Trung							Anh
12.13	Lê Thị Cẩm							Em

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
12.14	Trần Văn Trong							Anh rể
12.15	Võ Đức Thành							Anh rể
12.16	Nguyễn Thị Hương							Chị dâu
12.17	Trần Thị Minh Sinh							Chị dâu
12.18	Huỳnh Thị Tánh							Chị dâu
12.19	Phan Thị Hoa							Chị dâu
12.20	Nguyễn Thị Thu Lệ							Chị dâu
12.21	Văn Tế Tường							Em rể

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
12.22	Công ty TNHH MTV Xây lắp CTN Đà Nẵng					0	0	Công ty con

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

Stt.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị Công ty năm 2023, kính báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Trân trọng./.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận: *Mur*
 - Như trên;
 - HĐQT/BKS/Ban ĐH
 - Lưu TKHĐQT, VT.



HỒ HƯƠNG